

Số: 1427/2022/QĐST-HNGĐ

Ngày: 29/8/2022

Về việc: “Yêu cầu công nhận thuận
tình ly hôn”

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Thành phần phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Võ Thị Thoa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên họp: Bà Hà Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H mở phiên họp công khai xét việc dân sự thụ lý số 222/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/5/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp số 4187/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Đinh Quang T (Đinh T Quang/T Quang Dinh), sinh năm 1984; Địa chỉ: 1365 Zion CT, Milpitas, CA 95035, USA; Địa chỉ tạm trú: Tòa nhà Rosewood, 188BD1 Nguyễn Văn Hưởng, phường Th, Quận M (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp cho ông Đinh Quang T/ Đinh T Quang/T Quang Dinh (để nhận giấy tờ, quyết định của Tòa án): Bà Đoàn Thị Ái Vy; Địa chỉ: 306 Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, Quận G, Thành phố H theo giấy ủy quyền số 2871 quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/BD ngày 12/7/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Huệ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

2/ Bà Nguyễn Phạm Thùy Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Enterprise 4, Technology Park Malaysia, Bukit Jalil 57000 Kuala Lumpur, Malaysia.

Người đại diện hợp pháp cho bà Nguyễn Phạm Thùy Đ (để nhận giấy tờ, quyết định của Tòa án): Ông Đặng Nguyễn Trung Cường; Địa chỉ: 306 Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, Quận G, Thành phố H theo giấy ủy quyền ngày 4/4/2022 được Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Malaysia chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự ngày 4/4/2022.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo ông Đinh Quang T (Đinh T Quang/T Quang Dinh) trình bày:

Ông và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ kết hôn vào năm 2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 12/4/2018 tại Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Thành phố H.

Sau khi kết hôn vợ chồng ông chung sống hạnh phúc bình thường một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và hai bên không có tiếng nói chung. Hai vợ chồng đã nhiều lần cố gắng nói chuyện hòa giải với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Đến tháng 12/2019 tuy chung sống với nhau một nhà nhưng không ai quan tâm đến cuộc sống của ai, không khí trong gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, ngột ngạt. Do cả hai bên không dành nhiều thời gian quan tâm, chăm sóc nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Trên thực tế hai bên đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 đến nay. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng căng thẳng không thể giải quyết được, tình cảm đã không còn. Nay ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được thuận tình ly hôn với bà Nguyễn Phạm Thùy Đ để ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có

Bị đơn bà Nguyễn Phạm Thùy Đ trình bày tại bản tự khai ngày 23/6/2022 được Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Malaysia chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự ngày 23/6/2022 có nội dung như sau: Bà và ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) kết hôn vào năm 2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 12/4/2018 tại Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Thành phố H.

Về quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng bà thống nhất như trình bày trên của ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và đồng ý:

Thuận tình ly hôn với ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh).

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên họp phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn quy định. Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố H nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, là yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) là người yêu cầu cư trú tại Hoa Kỳ nhưng hiện đang tạm trú tại Thành phố H, bà Nguyễn Phạm Thùy Đ là công dân Việt Nam nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố H,

Việt Nam theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 39, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung yêu cầu của ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ:

Theo các đương sự thống nhất trình bày và hồ sơ thể hiện thì:

Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ kết hôn vào năm 2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 12/4/2018 tại Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Thành phố H nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ trình bày của các đương sự và hồ sơ thể hiện thì sau khi kết hôn vợ chồng ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ chung sống hạnh phúc bình thường một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và không có tiếng nói chung. Hai bên đã nhiều lần cố gắng nói chuyện hòa giải với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Đến tháng 12/2019 tuy chung sống với nhau một nhà nhưng không ai quan tâm đến cuộc sống của ai, không khí trong gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, ngột ngạt. Do hai bên không dành thời gian quan tâm, chăm sóc nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Trên thực tế hai bên đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 đến nay, bà Đ đang sinh sống và làm việc tại Malaysia, tình cảm vợ chồng không còn nên sau khi trao đổi vợ chồng ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau. Đây cũng là tình cảm và nghĩa vụ của vợ chồng với nhau được quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nay ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, cũng không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu được thuận tình ly hôn của ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật và ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên họp được Tòa án chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ khai không có nên không xét.

[4] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 55, Điều 57 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ phải chịu nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã tạm nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002154 ngày 16/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Dinh Quang T (Dinh T Quang/T Quang Dinh) và bà Nguyễn Phạm Thùy Đ đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND quận Tân Phú, TP.HCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phạm Thị Thu Phương